TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 28 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2020/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị PHC - Sinh năm: 1995

ĐKHKTT: Ấp C, xã P, huyện Vĩnh Thuận, Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Q, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh NVN - Sinh năm: 1996

Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị PHC và anh NVN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị PHC và anh NVN.

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị PHC và anh NVN có một con chung là cháu N, sinh ngày 19/10/2018. Chị PHC trực tiếp chăm sóc cháu N. Chị PHC không yêu cầu anh NVN cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh NVN có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị PHC và anh NVN không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị PHC phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị PHC đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại PHC số tiền 150.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2015/0003574 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- UBND xã P, huyện Vĩnh Thuận; tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan